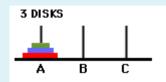
$\underline{\mathsf{Dashboard}} \ / \ \mathsf{My} \ \mathsf{courses} \ / \ \underline{\mathsf{SFP:HK2-2019-2020}} \ / \ \underline{\mathsf{Ham}} \ / \ \underline{\mathsf{Ham}}$

Started on	Wednesday, 13 May 2020, 3:32 PM
State	Finished
Completed on	Friday, 15 May 2020, 9:28 AM
Time taken	1 day 17 hours
Marks	6.00/8.00
Grade	7.50 out of 10.00 (75 %)

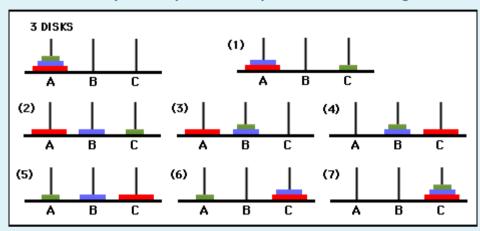
Question **1**Correct
Mark 1.00 out of 1.00

Có 3 cây cọc và một chồng n đĩa có kích thước từ nhỏ đến lớn (không trùng kích thước). Các đĩa đều có lỗ bên trong để chồng vào các cây cọc. Ban đầu n đĩa được chồng vào cây cọc thứ nhất, đĩa lớn nhất ở dưới, và kích thước đĩa giảm dần từ dưới lên:



Nhiệm vụ của chúng ta là phải di chuyển n cái đĩa từ cọc A sang cọc C với ràng buộc là: Có một cái cọc trung gian là B, mỗi lần chỉ được di chuyển 1 cái đĩa từ một cọc đến cọc khác và đĩa to hơn không được xếp lên trên đĩa nhỏ hơn.

Ví dụ dưới đây cho thấy cách di chuyển 3 cái đĩa từ A sang C:



Viết 1 hàm đệ quy để mô tả các bước chuyển n đĩa từ cọc A sang cọc C với B là cọc trung gian.

Khuôn dạng (Prototype)

- Tên hàm (function name): Move
- Tham số (parameters):
 - o **n** kiểu int
 - A, B, C kiểu char
- Kiểu trả về (return type): void

Thân hàm (Body)

• Dùng đệ quy để mô tả các bước chuyển đĩa.

Chú ý

- Giá trị của các tham số luôn hợp lệ, không cần kiểm tra.
- Chỉ viết hàm, KHÔNG VIẾT TOÀN BỘ CHƯƠNG TRÌNH
- Xem thêm chi tiết trong phần For example.

Gợi ý

- Nếu (số đĩa chuyển là 1 đĩa) --> Thực hiện chuyển từ A sang C
- Ngược lại, xu hướng giải bài toán sẽ là
 - Chuyển n-1 đĩa từ A sang B, lúc đó C là trung gian
 - o Chuyển 1 đĩa từ A sang C, lúc đó B là trung gian
 - o Chuyển n-1 đĩa từ B sang C, lúc đó A là trung gian

For example:

Test	Result
Move(3, 'A', 'B', 'C')	A -> C
	A -> B
	C -> B
	A -> C
	B -> A
	B -> C
	A -> C
Move(1, 'A', 'B', 'C')	A -> C

```
1 void Move(int n, char A, char B, char C){
        if(n==1){
 2 🔻
           printf("%c -> %c\n",A,C);
 3
 4
 5 ▼
        else {
        Move(n-1, A, C, B);
 6
 7
        Move(1, A, B, C);
        Move(n-1, B, A, C);
 8
9
10 }
```

	Test	Expected	Got	
*	Move(3, 'A', 'B', 'C')	A -> C A -> B C -> B A -> C B -> A B -> C	A -> C A -> B C -> B A -> C B -> A B -> C	~
~	Move(1, 'A', 'B', 'C')		A -> C	~

Passed all tests! 🗸

Correct

Question **2**Correct

Mark 1.00 out of

1.00

Write a recursive function to find the Greatest Common Divisor (GCD) of two numbers a and b.

Prototype

- function name: GCD
- parameters: two integers a and b (0 <= |a|, |b| <= 10^6)
- return type: int

Body

• compute the greatest common divisor of a and b.

Notes:

- Input is always valid.
- The greatest common divisor is no negative.

See examples for more details in input/output.

Hint

Using recursive definition of GCD

- GCD(a, b) = a, if b = 0
- GCD(a, b) = GCD(b, a%b), if b != 0

For example:

Test	Result
printf("%d", GCD(0, 4));	4
printf("%d", GCD(1, -5));	1
printf("%d", GCD(6, 9));	3
printf("%d", GCD(-12, 8));	4
printf("%d", GCD(36, 33));	3
printf("%d", GCD(-1000, -2000));	1000

		Test	Expected	Got	
•	/	printf("%d", GCD(0, 4));	4	4	~
•	•	printf("%d", GCD(1, -5));	1	1	~
•	/	printf("%d", GCD(6, 9));	3	3	~
•		printf("%d", GCD(-12, 8));	4	4	~
		printf("%d", GCD(36, 33));	3	3	~

	Test	Expected	Got	
~	printf("%d", GCD(-1000, -2000));	1000	1000	~

Passed all tests! 🗸

Question author's solution:

```
int GCD(int a, int b) {
   if (b == 0)
      return a > 0 ? a : -a;
   return GCD(b, a%b);
}
```

Correct

Question **3**Correct

Mark 0.00 out of 1.00

Viết hàm kiểm tra số n có phải là số hoàn thiện không.

Khuôn dạng (Prototype)

- Tên hàm (function name): isPerfect
- Tham số (parameters):
 - ightharpoonup số cần kiểm tra, kiểu: int ($2 \le n \le 10^6$)
- Kiểu trả về (return type): int

Thân hàm (Body)

- Nếu n là số hoàn thiện trả về 1
- Ngược lại trả về 0.

Chú ý

- Giá trị của các tham số luôn hợp lệ, không cần kiểm tra.
- Chỉ viết hàm, KHÔNG VIẾT TOÀN BỘ CHƯƠNG TRÌNH
- Xem thêm chi tiết trong phần For example.

Gợi ý

• Xem lại bài tập kiểm tra số hoàn thiện trong phần vòng lặp.

For example:

Test	Result
<pre>if (isPerfect(6)) printf("YES"); else printf("NO");</pre>	YES
printry (No);	
<pre>if (isPerfect(28)) printf("YES");</pre>	YES
else	
<pre>printf("NO");</pre>	
if (isPerfect(1000))	NO
<pre>printf("YES");</pre>	
else	
<pre>printf("NO");</pre>	

	Test	Expected	Got	
*	<pre>if (isPerfect(6)) printf("YES"); else</pre>	YES	YES	~

	Test	Expected	Got	
*	<pre>if (isPerfect(24)) printf("YES"); else printf("NO");</pre>	NO	NO	*
>	<pre>if (isPerfect(28)) printf("YES"); else printf("NO");</pre>	YES	YES	*
*	<pre>if (isPerfect(496)) printf("YES"); else printf("NO");</pre>	YES	YES	*
*	<pre>if (isPerfect(8128)) printf("YES"); else printf("NO");</pre>	YES	YES	~
~	<pre>if (isPerfect(1000)) printf("YES"); else printf("NO");</pre>	NO	NO	~

Passed all tests! 🗸

Correct

Marks for this submission: 1.00/1.00. Accounting for previous tries, this gives **0.00/1.00**.

Question **4**Correct

Mark 0.33 out of 1.00

Viết hàm tính n!! (0 $<\le n \le 25$) theo công thức sau:

$$n!! = \left\{ egin{array}{ll} 1*3*5*\ldots*n, & ext{n l\'e} \ 2*4*6*\ldots*n, & ext{n ch\~an} \end{array}
ight.$$

Khuôn dạng (Prototype)

- Tên hàm (function name): Factorial2
- Tham số (parameters):
 - o **n** kiểu int
- Kiểu trả về (return type): long long

Thân hàm (Body)

• Áp dụng công thức trên để tính giá trị của n!!

Chú ý

- Giá trị của các tham số luôn hợp lệ, không cần kiểm tra.
- Chỉ viết hàm, KHÔNG VIẾT TOÀN BỘ CHƯƠNG TRÌNH
- Xem thêm chi tiết trong phần For example.

For example:

Test	Result
int i;	1
for(i=1;i<=25;i++)	2
<pre>printf("%lld\n",Factorial2(i));</pre>	3
	8
	15
	48
	105
	384
	945
	3840
	10395
	46080
	135135
	645120
	2027025
	10321920
	34459425
	185794560
	654729075
	3715891200
	13749310575
	81749606400
	316234143225
	1961990553600
	7905853580625
<pre>printf("%lld",Factorial2(24));</pre>	1961990553600

	Test	Expected	Got	
~	int i;	1	1	~
	for(i=1;i<=25;i++)	2	2	
	<pre>printf("%lld\n",Factorial2(i));</pre>	3	3	
		8	8	
		15	15	
		48	48	
		105	105	
		384	384	
		945	945	
		3840	3840	
		10395	10395	
		46080	46080	
		135135	135135	
		645120	645120	
		2027025	2027025	
		10321920	10321920	
		34459425	34459425	
		185794560	185794560	
		654729075	654729075	
		3715891200	3715891200	
		13749310575	13749310575	
		81749606400	81749606400	
		316234143225	316234143225	
		1961990553600	1961990553600	
		7905853580625	7905853580625	
~	<pre>printf("%lld",Factorial2(24));</pre>	1961990553600	1961990553600	~

Passed all tests! 🗸

Correct

Marks for this submission: 1.00/1.00. Accounting for previous tries, this gives **0.33/1.00**.

Question **5**Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Write a recursive function that converts a decimal number into a binary number and prints the binary number.

Prototype

- function name: dec2bin
- parameters:
 - an integer n the number (1 <= n <= 64)
- return type: **none**

Body

• recursively print the binary bits of n.

Notes:

• Input is always valid.

See examples for more details in input/output.

Hint

Using recursive definition of **dec2bin(n)**:

- if n = 0, do nothing
- else recursively call dec2bin(n/2) and then print n%2.

For example:

Test	Result
<pre>dec2bin(3);</pre>	11
<pre>dec2bin(1);</pre>	1
dec2bin(14);	1110
dec2bin(64);	1000000

Answer: (penalty regime: 33.3, 66.7, ... %)

	Test	Expected	Got	
~	dec2bin(3);	11	11	~
~	dec2bin(1);	1	1	~
~	dec2bin(14);	1110	1110	~
~	dec2bin(64);	1000000	1000000	~

Passed all tests! 🗸

Question author's solution:

```
void dec2bin(int n) {
    if (n == 0)
        return;
    dec2bin(n/2);
    printf("%d", n%2);
}
```

Correct

Question **6**Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Viết hàm đệ quy để in các chữ số của số nguyên theo thứ tự từ phải sang trái.

Khuôn dạng (Prototype)

- Tên hàm (function name): in_nguoc
- Tham số (parameters):
 - o n Số cần in, kiểu int
- Kiểu trả về (return type): **void**

Thân hàm (Body)

• In các chữ số của n theo thứ tự từ phải sang trái, mỗi chữ số cách nhau 1 khoảng trắng.

Chú ý

- Giá trị của các tham số luôn hợp lệ, không cần kiểm tra.
- Chỉ viết hàm, KHÔNG VIẾT TOÀN BỘ CHƯƠNG TRÌNH
- Phải sử dụng đệ quy, không được dùng vòng lặp for, while, ...
- Xem thêm chi tiết trong phần **For example**.

Gợi ý

- Nếu n = 0, không in gì cả
- Ngược lại
 - o In số cuối của n
 - Gọi đệ quy in các chữ số của n/10

For example:

Test	Result	
in_nguoc(1346);	6 4 3 1	
in_nguoc(401);	1 0 4	

Answer: (penalty regime: 33.3, 66.7, ... %)

	Test	Expected	Got	
~	in_nguoc(1346);	6 4 3 1	6 4 3 1	~
~	in_nguoc(100000);	000001	000001	~
~	in_nguoc(401);	1 0 4	1 0 4	~

Passed all tests! 🗸

Correct

Question **7**Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Viết hàm **đệ quy** tính luỹ thừa bậc n của a:

```
a^n = a * a* \dots * a, tích của n chữ a.
```

Ví dụ:

- $2^3 = 8$
- $3^4 = 81$
- $2^{10} = 1024$

Khuôn dạng (Prototype)

- Tên hàm (function name): **power**
- Tham số (parameters):
 - **a** cơ số, kiểu: float (0 <= |a| <= 5)
 - n số mũ, kiểu: int (0 <= n <= 10)
- Kiểu trả về (return type): double

Thân hàm (Body)

• Tính và trả về a^n .

Chú ý

- Giá trị của các tham số luôn hợp lệ, không cần kiểm tra.
- Chỉ viết hàm, KHÔNG VIẾT TOÀN BỘ CHƯƠNG TRÌNH
- Không được sử dụng vòng lặp để tính
- Xem thêm chi tiết trong phần For example.

Gợi ý

ullet Tìm công thức đệ quy cho a^n

```
a^0 = 1
```

 $\circ \ a^n = a^{n-1} * a$

For example:

Test	Result
<pre>printf("%.4f\n", power(2, 3));</pre>	8.0000
printf("%.4f\n", power(3.14, 10));	93174.4045
printf("%.4f\n", power(-2.0, 5));	-32.0000
printf("%.4f\n", power(-3.123, 0));	1.0000

	Test	Expected	Got	
~	<pre>printf("%.4f\n", power(2, 3));</pre>	8.0000	8.0000	~
~	<pre>printf("%.4f\n", power(3.14, 10));</pre>	93174.4045	93174.4045	~
~	printf("%.4f\n", power(5.0, 10));	9765625.0000	9765625.0000	~
~	printf("%.4f\n", power(-2.0, 5));	-32.0000	-32.0000	~
~	printf("%.4f\n", power(-3.123, 0));	1.0000	1.0000	~
~	printf("%.4f\n", power(-0.5, 10));	0.0010	0.0010	~

Passed all tests! 🗸

Correct

Question **8**Correct

Mark 0.67 out of 1.00

You are given a function

int max2(int a, int b);

which returns the bigger between **a** and **b**.

Write a C function that takes 3 integer numbers and returns the biggest using the function max2.

Prototype

- function name: max3
- parameters: three integers **a**, **b** and **c**.
- return type: integer

Body

• return the biggest among **a**, **b** and **c**.

Notes:

• Input is always valid.

See examples for more details in input/output.

For example:

Test	Result
printf("%d\n", max3(7, 9, 10));	10
printf("%d\n", max3(10, 9, 7));	10
<pre>printf("%d\n", max3(5, 5, 2));</pre>	5
<pre>printf("%d\n", max3(5, 12, 5));</pre>	12

Answer: (penalty regime: 33.3, 66.7, ... %)

```
1 int max3(int a, int b, int c){
 2
         int max=a;
         if(max<b){</pre>
 3 ▼
             max=b;
 4
 5
         if(max<c){</pre>
 6 ₹
 7
             max=c;
 8
 9
         return max;
10 }
```

	Test	Expected	Got	
~	printf("%d\n", max3(7, 9, 10));	10	10	~
~	printf("%d\n", max3(10, 9, 7));	10	10	~
~	printf("%d\n", max3(5, 5, 2));	5	5	~
~	printf("%d\n", max3(5, 12, 5));	12	12	~

Passed all tests! 🗸

Question author's solution:

```
int max3(int a, int b, int c) {
    return max2(max2(a, b), c);
}
```

Correct

Marks for this submission: 1.00/1.00. Accounting for previous tries, this gives **0.67/1.00**.

■ Một số bài tập vòng lặp nâng cao

Jump to...

\$

<u>Bài tập về mảng</u> ►